



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
20/5/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,85 - 6,91	0,04 - 0,05	0,4 - 0,46
		Dĩ An 2	6,78 - 6,83	0,08 - 0,1	0,41 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 - 6,95	0,18 - 0,25	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,16	0,21 - 0,25	0,42 - 0,45
	CNCN Chơn Thành		7,78 - 7,8	0,07 - 0,08	0,45 - 0,51
	CNCN Thủ Dầu Một		7,21 - 7,32	0,13 - 0,22	0,4 - 0,41
21/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,05	0,03 - 0,04	0,43 - 0,45
		Dĩ An 2	6,77 - 6,81	0,09 - 0,1	0,56 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 - 6,97	0,17 - 0,25	0,49 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 - 7,16	0,21 - 0,28	0,4 - 0,42
	CNCN Chơn Thành		7,78 - 7,82	0,06 - 0,08	0,44 - 0,5
	CNCN Thủ Dầu Một		7,12 - 7,15	0,19 - 0,23	0,41 - 0,42
22/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 - 6,98	0,05 - 0,06	0,4 - 0,41
		Dĩ An 2	6,8 - 6,82	0,09 - 0,11	0,41 - 0,46
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,93	0,18 - 0,25	0,45 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,11	0,22 - 0,28	0,52 - 0,55
	CNCN Chơn Thành		7,74 - 7,78	0,08 - 0,09	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,08 - 7,15	0,19 - 0,26	0,45 - 0,48

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
23/5/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 - 6,96	0,05 - 0,06	0,42 - 0,44
		Dĩ An 2	6,83 - 6,84	0,1 - 0,11	0,51 - 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		6,99 - 7,05	0,18 - 0,24	0,55 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,15	0,2 - 0,25	0,53 - 0,55
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,78	0,08 - 0,09	0,45 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 - 7,2	0,14 - 0,22	0,42 - 0,44
24/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,05	0,05 - 0,06	0,45 - 0,46
		Dĩ An 2	6,78 - 6,81	0,08 - 0,09	0,5 - 0,52
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 - 7,04	0,18 - 0,21	0,49 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 - 7,1	0,2 - 0,22	0,46 - 0,52
	CNCN Chơn Thành		7,67 - 7,78	0,08 - 0,09	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,1 - 7,12	0,18 - 0,25	0,49 - 0,52
25/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,13 - 7,18	0,21 - 0,25	0,41 - 0,44
		Dĩ An 2	6,83 - 6,85	0,08 - 0,11	0,42 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 - 6,97	0,17 - 0,24	0,48 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,12	0,21 - 0,26	0,4 - 0,43
	CNCN Chơn Thành		7,77 - 7,82	0,08 - 0,09	0,43 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,21 - 7,24	0,21 - 0,23	0,43 - 0,45